

Số: **3672** /NHCS-TDNN

Hà Nội, ngày **20** tháng 11 năm 2013

HƯỚNG DẪN

Nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc như sau:

1. Đối tượng ký quỹ

Đối tượng ký quỹ là người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây viết tắt là Chương trình EPS).

2. Nơi nhận ký quỹ và chi phí thủ tục ký quỹ

a) Hội sở NHCSXH cấp tỉnh hoặc Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện nhận ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS cho người lao động cư trú hợp pháp trên địa bàn huyện, quận, thị xã được giao nhiệm vụ quản lý. Việc nhận tiền ký quỹ được thực hiện tại Trụ sở NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Người lao động không phải trả chi phí in ấn các ấn chỉ trong thủ tục ký quỹ tại NHCSXH.

3. Mức ký quỹ

Mức ký quỹ đối với một người lao động là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

4. Thời hạn ký quỹ

Thời hạn ký quỹ là 5 năm 4 tháng, tính từ ngày ký quỹ.

5. Lãi suất tiền gửi ký quỹ và cách thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

a) Đối với người lao động không vay NHCSXH để ký quỹ

- Trường hợp 1: Thời gian đủ 5 năm 4 tháng



+ Trong thời gian 5 năm, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của NHCSXH nơi nhận ký quỹ đang áp dụng phù hợp từng thời kỳ theo quy định của Tổng Giám đốc NHCSXH. Định kỳ 12 tháng, NHCSXH thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo.

+ Trong thời gian 4 tháng còn lại, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 4 tháng tại thời điểm chuyển sang kỳ hạn 4 tháng.

- Trường hợp 2: Thời gian không đủ 5 năm 4 tháng

+ Đối với thời gian gửi từ 12 tháng trở lên: Định kỳ 12 tháng, NHCSXH thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Phần thời gian còn lại dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền. Cách tính, trả lãi được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

+ Đối với thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền.

- Trường hợp 3: Thời gian trên 5 năm 4 tháng

Định kỳ 12 tháng, NHCSXH thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Phần thời gian còn lại dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền. Cách tính, trả lãi được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

- Trường hợp 4: Thời gian từ trên 5 năm 4 tháng đến dưới 6 năm, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền.

b) Đối với người lao động vay tiền NHCSXH để ký quỹ

- Lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ. NHCSXH thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ theo định kỳ hàng tháng để tự động thu lãi tiền vay ký quỹ hàng tháng.

- Trường hợp, người lao động trả nợ vay ký quỹ trước hạn thì hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ theo hướng dẫn tại Điểm a, Khoản 5 này cho khoản tiền chênh lệch giữa số dư tiền ký quỹ và số dư nợ vay.

6. Quy trình, thủ tục ký quỹ

Bước 1: Người lao động có nhu cầu ký quỹ viết Giấy đề nghị ký quỹ theo mẫu số 01/KQ do NHCSXH cung cấp.

Bước 2: Ký Hợp đồng ký quỹ

Người ký quỹ xuất trình Giấy chứng minh nhân dân và Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS do người ký quỹ ký với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để cùng NHCSXH ký Hợp đồng ký quỹ theo mẫu số 02/HĐ-KQ. Hợp đồng ký quỹ được lập 02 bản, 01 bản người ký quỹ giữ, 01 bản NHCSXH giữ. Hợp đồng ký quỹ do Giám đốc ký, trường hợp Phó Giám đốc ký thì phải có văn bản ủy quyền của Giám đốc.

Bước 3: NHCSXH làm thủ tục mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho người ký quỹ theo quy định hiện hành để theo dõi tiền ký quỹ.

Bước 4: Người ký quỹ nộp tiền (tiền mặt, chuyển khoản) vào tài khoản tiền gửi ký quỹ .

Bước 5: Cán bộ kế toán quản lý tài khoản ký quỹ căn cứ số dư tiền gửi trên tài khoản ký quỹ để lập **01 (một)** bản Giấy xác nhận ký quỹ theo mẫu số 03/XN-KQ, trình Trưởng kế toán ký kiểm soát và Giám đốc ký xác nhận. Kế toán quản lý tài khoản ký quỹ, Trưởng kế toán và Giám đốc (hoặc người được ủy quyền) cùng chịu trách nhiệm về các nội dung ghi trên Giấy xác nhận ký quỹ.

Khi giao, nhận “Giấy xác nhận ký quỹ”, cán bộ NHCSXH và người ký quỹ phải ghi và ký giao, nhận vào phần cuối cùng của Hợp đồng ký quỹ.

7. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản ký quỹ

a) Tại Hội sở chính NHCSXH

Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo bằng văn bản cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản ký quỹ cho người lao động theo các trường hợp sau:

- Trường hợp 1: Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước lập thông báo chung cho người lao động thuộc nhiều tỉnh, huyện

Căn cứ thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước thì Hội sở chính lập thông báo tiếp gửi riêng cho từng NHCSXH nơi nhận ký quỹ. Bản gốc văn bản thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước được lưu giữ tại Hội sở chính NHCSXH (Ban Tín dụng người nghèo).

- Trường hợp 2: Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước lập thông báo cho từng người lao động thì Hội sở chính có thông báo cho từng NHCSXH nơi nhận ký quỹ kèm bản gốc thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước để NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện việc hoàn trả và tất toán tài khoản ký quỹ.

b) Tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Hội sở chính, NHCSXH nơi nhận ký quỹ làm thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản ký quỹ theo các nội dung được thông báo. Riêng người lao động vay NHCSXH để ký quỹ thì tiền ký quỹ được sử dụng để trả nợ vay ký quỹ.

- Thông báo và các giấy tờ khác liên quan đến việc hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ được coi là chứng từ gốc và đóng Nhật ký chứng từ.

8. Tài khoản hạch toán

a) Đối với những chi nhánh đã áp dụng chương trình Intellect thì việc sử dụng tài khoản hạch toán tiền gửi ký quỹ được thực hiện theo văn bản hướng dẫn số 3671/NHCS-KHNV ngày 20/11/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc bổ sung sản phẩm CASA, TIDE đối với tiền gửi ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS.



b) Đối với những chi nhánh chưa áp dụng chương trình Intellect thì sử dụng tài khoản “427909 – Đảm bảo các khoản thanh toán khác” để hạch toán, theo dõi tiền gửi ký quỹ.

9. Chế độ báo cáo thống kê

Hàng năm, NHCSXH các tỉnh, thành phố lập báo cáo kết quả ký quỹ và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo 2 kỳ (6 tháng đầu năm và 1 năm) theo mẫu số 01/BC-KQ gửi Hội sở chính. Báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày 07/7 và báo cáo năm gửi trước ngày 7/01 năm sau.

Nhận được văn bản này, yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH (thông qua Ban Tín dụng người nghèo) để xem xét, giải quyết./.



Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT, các UV HĐQT NHCSXH;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT;
- Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- TT Đào tạo, TT CNTT, Sở Giao dịch;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TDNN.

(đề b/c)

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Lý

BÁO CÁO

**Kết quả ký quỹ và sử dụng tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc
(Theo Quyết định số 1465/QĐ-TTg)**

Kỳ / năm.....

Đơn vị: ngàn đồng, người

STT	Huyện	Số lao động ký quỹ trong kỳ báo cáo	Số tiền nhận ký quỹ trong kỳ báo cáo	Số tiền chi từ tài khoản ký quỹ trong kỳ báo cáo				Số dư tiền gửi ký quỹ cuối kỳ báo cáo		
				Tổng số	Thu nợ vào tài khoản cho vay ký quỹ	Chuyển về Trung tâm lao động ngoài nước	Chuyển vào quỹ GQVL địa phương			
1	2	3	4	5=6+7+8+9	6	7	8	9	10	11
Cộng										

(Handwritten mark)

Ghi chú: Kỳ I: Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm.

Kỳ II: Báo cáo kết quả thực hiện từ đầu năm đến cuối năm.

Lập biểu

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Kiểm soát

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ KÝ QUỸ

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội

.....

Tên tôi là:..... Sinh ngày...../...../.....

Số CMND:.....Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

Cư trú tại: Thôn..... xã.....
huyện..... tỉnh.....

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội.....
cho tôi ký quỹ số tiền: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*) tại Ngân hàng theo Hợp đồng đưa lao động đi làm việc tại Hàn Quốc số....., ngày...../...../.....

Tôi cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội./.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

Số:/HĐKQ

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội khóa XII;

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội khóa XI;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi tắt là Chương trình EPS);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ văn bản số 3672/NHCS-TDNN ngày 20/11/2013 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Hôm nay, ngày / / tại Ngân hàng Chính sách xã hội.....

....., chúng tôi gồm:

- **BÊN NHẬN KÝ QUỸ** (sau đây gọi là bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH):

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:.....

Người đại diện: Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../.../.....do ông (bà):.....

.....chức vụ:..... ủy quyền.

- **BÊN KÝ QUỸ** (sau đây gọi là bên B):

Họ và tên người ký quỹ: Sinh ngày .../.../.....

CMND số: Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp.....

Cư trú tại: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Hộ khẩu thường trú: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....



Hai bên thỏa thuận và thống nhất về việc ký quỹ tại NHCSXH với các điều, khoản sau:

Điều 1. Mở tài khoản ký quỹ

Bên B mở tài khoản tiền gửi ký quỹ tại Bên A để gửi tiền ký quỹ đi làm việc tại Hàn quốc theo quy định tại Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTĐBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Điều 2. Thực hiện ký quỹ

1. Số tiền ký quỹ: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*)
2. Thời hạn ký quỹ: 5 năm 4 tháng, kể từ ngày nộp đủ số tiền ký quỹ vào tài khoản tiền gửi ký quỹ.

Điều 3. Lãi suất tiền gửi ký quỹ và cách thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

1. Đối với bên B không vay tiền bên A để ký quỹ

a) Trường hợp 1: Thời gian đủ 5 năm 4 tháng

- Trong thời gian 5 năm, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng của bên A đang áp dụng phù hợp từng thời kỳ theo quy định của Tổng Giám đốc NHCSXH. Định kỳ 12 tháng, bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo.

- Trong thời gian 4 tháng còn lại, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 4 tháng tại thời điểm chuyển sang kỳ hạn 4 tháng.

b) Trường hợp 2: Thời gian không đủ 5 năm 4 tháng

- Đối với thời gian gửi từ 12 tháng trở lên: Định kỳ 12 tháng, bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Phần thời gian còn lại dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền. Cách tính, trả lãi được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

- Đối với thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền.

c) Trường hợp 3: Thời gian trên 5 năm 4 tháng

Định kỳ 12 tháng, bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Phần thời gian còn lại dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền. Cách tính, trả lãi được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

d) Trường hợp 4: Thời gian từ trên 5 năm 4 tháng đến dưới 6 năm, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền.



2. Đối với bên B vay tiền bên A để ký quỹ

a) Lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ. Bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ theo định kỳ hàng tháng để tự động thu lãi tiền vay ký quỹ hàng tháng.

b) Trường hợp, người lao động trả nợ vay ký quỹ trước hạn thì hưởng mức lãi suất tiền gửi ký quỹ theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 3 này cho khoản tiền chênh lệch giữa số dư tiền ký quỹ và số dư nợ vay.

Điều 4. Hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản ký quỹ

1. Việc hoàn trả tiền gửi ký quỹ và tắt toán tài khoản ký quỹ theo Hợp đồng này, bên A thực hiện theo thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc của Cục Quản lý lao động ngoài nước. Mọi tranh chấp xung quanh việc hoàn trả tiền gửi ký quỹ và tắt toán tài khoản ký quỹ do người lao động với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước chịu trách nhiệm giải quyết.

2. Trường hợp bên B vay tiền bên A để ký quỹ, thì tiền ký quỹ được sử dụng để trả khoản nợ vay ký quỹ.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của bên A

a) Thực hiện đúng những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.

b) Hướng dẫn thủ tục để bên B thực hiện việc ký quỹ, sử dụng tài khoản ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.

c) Chịu mọi chi phí in ấn các ấn chỉ trong thủ tục ký quỹ và cung cấp đầy đủ cho bên B.

d) Trả lãi tiền gửi ký quỹ theo Điều 3 Hợp đồng này.

đ) Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Hợp đồng này.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a) Thực hiện đúng những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.

b) Được hưởng lãi tiền ký quỹ theo quy định tại Hợp đồng này.

c) Chịu trách nhiệm về tính xác thực đối với các chứng từ, văn bản xuất trình với bên A.

d) Chấp hành việc hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản ký quỹ theo thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước.

đ) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

Điều 6. Các thỏa thuận khác

1. Những nội dung khác không được hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng này thì được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với

người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc, Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện, mọi sửa đổi, bổ sung các điều, khoản của hợp đồng phải được sự nhất trí của các bên và phải được lập thành các phụ lục Hợp đồng. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không thể tách rời Hợp đồng này, các bên phải có nghĩa vụ chấp hành.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)



PHẦN THEO DÕI GIAO, NHẬN
Giấy xác nhận ký quỹ

- Bên giao: Ông (bà)..... - Cán bộ NHCSXH.
- Bên nhận: Ông (bà)..... - Người ký quỹ tại NHCSXH.
- Nội dung: Hai bên đã giao, nhận “Giấy xác nhận ký quỹ” số.....
lập ngày...../...../.....vào.....giờ..... ngày...../...../.....tại trụ sở NHCSXH.

BÊN GIAO
(Ký, ghi rõ họ và tên)

BÊN NHẬN
(Ký, ghi rõ họ và tên)



NHCSXH Tỉnh:..... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PGD huyện:..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN KÝ QUỸ

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/ 2013 của Liên Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Hợp đồng ký quỹ số /HĐKQ ngày / / đã được ký kết giữa Ngân hàng Chính sách xã hội với ông (bà)

Ngân hàng Chính sách xã hội huyện.....tỉnh.....

XÁC NHẬN:

Ông (bà): Sinh ngày...../...../.....

Số CMND:..... Ngày:...../...../..... Nơi cấp:.....

Cư trú tại: thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Hộ khẩu thường trú: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Đã ký quỹ số tiền 100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng)
vào tài khoản số: tại Ngân hàng Chính sách xã hội

Giấy xác nhận ký quỹ được lập 01 (một) bản và được giao cho ông (bà).....



NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ và tên)

KIỂM SOÁT
(Ký, ghi rõ họ và tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)